TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 24-8-2020.
V/v tranh chấp về ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hùng Chương.

2. Bà Trần Thị Lãm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Kim Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên tòa*: Bà Phạm Thị Thảo Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXX-ST ngày 21 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm: 1988.

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã C, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Có đơn xin xét xử vắng mặt

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Văn C, sinh năm: 1975.

Địa chỉ cư trú: Ấp L, xã C, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 28 tháng 4 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh C quen biết, tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn ngày 25-11-2016 tại Ủy ban nhân dân xã Long Chữ, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh C uống rượu về đánh đập

chị, chị có báo trưởng ấp đến giải quyết hòa giải đoàn tụ, nhưng anh C không thay đổi. Chị và anh C sống ly thân từ ngày 01 thàng 02 năm 2020 cho đến nay. Nay xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn C.

Về con chung: Chị và anh C không có con chung.

Về tài sản chung: Trong đơn khởi kiện ngày 28-4-2020 chị yêu cầu chia tài sản chung, nhưng đến ngày 22-7-2020 chị có đơn rút yêu cầu chia tài sản chung đối với anh C, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Về nợ chung: Chị trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

Đối với bị đơn - anh Huỳnh Văn C:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt, niêm yết thông báo thụ lý, thông báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng anh C không đến để trình bày theo yêu cầu của Tòa án cũng như không tham dự phiên hợp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử mặc dù Công an xã Long Chữ xác nhận anh vẫn còn hộ khẩu ở địa phương, anh vẫn đi về nhà nhưng cố tình vắng mặt không lý do. Nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh C theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên Tòa trình bày:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử: Thẩm phán, thư ký thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và ra quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn là anh Huỳnh Văn C đã được tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh C là đúng theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu chưa thấy vấn đề vi phạm tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử theo quy định.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị T, cho chị T được ly hôn với anh Huỳnh Văn C. Về con chung: Chị T trình bày không có nên không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung: Chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về nợ chung: Chị Lê Thị T trình bày
không có nên không đặt ra giải quyết. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Huỳnh Văn C được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T, anh C theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh C trên cơ sở tự nguyện và đi đến hôn nhân từ năm 2016 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Chữ, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 25 tháng 11 năm 2016 nên hôn nhân của chị T, anh C là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Theo đơn khởi kiện chị T trình bày mâu thuẫn phát sinh là do trong quá trình chung sống vợ chồng thường hay bất đồng về quan điểm sống, anh C uống rượu về nhà chửi mắng, đánh đập chị nhưng không gây thương tích gì nặng. Chị có báo chính quyền địa phương để hòa giải nhưng anh C không thay đổi nên chị yêu cầu ly hôn. Trong quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh C nhưng anh C không đến Tòa án, không có thiện chí hòa giải đoàn tụ với chị T. Do đó, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, cho chị T được ly hôn với anh C là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị T trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Ngày 22-7-2020 chị T có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung đối với anh Huỳnh Văn C. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án đình chỉ việc giải quyết yêu cầu chia tài sản chung của chị T đối với anh C.

[5] Về nợ chung: Chị Lê Thị T trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung cho chị T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị T với anh Huỳnh Văn C.

Chị Lê Thị T được ly hôn với anh Huỳnh Văn C.

2. Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Huỳnh Văn C không có con chung.

3. Về tài sản chung: Đình chỉ việc giải quyết yêu cầu chia tài sản chung của chị Lê Thị T đối với anh Huỳnh Văn C. Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết

Chị Lê Thị T có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

4. Về nợ chung: Chị Lê Thị T trình bày không có nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Chị Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, khấu trừ tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 600.000 đồng theo biên lai số 0014188 ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho chị T 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chia tài sản chung đã nộp theo biên lai thu số 0014188 ngày 28-4-2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

Chị T đã nộp xong tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Huỳnh Văn C không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Chị T, anh C có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Phòng NVKT.TAT;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THA Bến Cầu;
- UBND xã Long Chữ, huyện Bến Cầu, Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Vân